

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 06/2013/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 24 tháng 01 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Công Thông tin điện tử Chính phủ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 08/2012/NĐ-CP ngày 16 tháng 12 năm 2012 của
Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 74/2012/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2012 của
Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Văn phòng Chính phủ;

Theo đề nghị của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ,

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm
vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Công Thông tin điện tử Chính phủ.

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Công Thông tin điện tử Chính phủ là cơ quan tích hợp thông tin
hành chính điện tử và cơ quan thông tin truyền thông đa phương tiện của
Chính phủ, thuộc Văn phòng Chính phủ do Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng
Chính phủ (sau đây gọi tắt là Bộ trưởng, Chủ nhiệm) quản lý trực tiếp.

2. Công Thông tin điện tử Chính phủ có chức năng tổ chức, quản lý và
công bố các thông tin chính thức của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ;
đầu mối kết nối mạng thông tin hành chính điện tử của Chính phủ với các Bộ,
cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban
nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là các Bộ,
ngành, địa phương) và các cơ quan, tổ chức liên quan; tích hợp thông tin các
dịch vụ công trực tuyến của Chính phủ.

Công Thông tin điện tử Chính phủ có tên giao dịch quốc tế bằng
tiếng Anh: Vietnam Government Portal (viết tắt là VGP).

3. Công Thông tin điện tử Chính phủ là tổ chức hành chính, có tư cách pháp nhân, có con dấu hình Quốc huy, được mờ tài khoản tại Kho bạc Nhà nước; kinh phí hoạt động do ngân sách nhà nước bảo đảm.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Công Thông tin điện tử Chính phủ giúp Bộ trưởng, Chủ nhiệm thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau đây:

1. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị và cơ quan, tổ chức liên quan trình Bộ trưởng, Chủ nhiệm phê duyệt theo thẩm quyền hoặc trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chiến lược, kế hoạch và các dự án, đề án quan trọng của Công Thông tin điện tử Chính phủ; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện công tác bảo đảm thông tin phục vụ hoạt động của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Văn phòng Chính phủ; đầu mối tổ chức, quản lý, công bố các thông tin chính thống của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Văn phòng Chính phủ trên Báo điện tử Chính phủ và Trang tin điện tử Văn phòng Chính phủ.

3. Phối hợp về chuyên môn, nghiệp vụ với các Bộ, ngành, địa phương và cơ quan, tổ chức có liên quan kết nối và đồng bộ hoá cơ sở dữ liệu (không thuộc phạm vi bí mật nhà nước) được tích hợp về Trung tâm dữ liệu điện tử Chính phủ; chuẩn hoá phần mềm sử dụng, khai thác tài nguyên thông tin quốc gia; khai thác, tiếp nhận, tích hợp và cập nhật đầy đủ, kịp thời các loại thông tin (không thuộc phạm vi bí mật nhà nước); bảo đảm sự tương thích, thông suốt trong quá trình chia sẻ, trao đổi thông tin, phù hợp với chương trình cải cách hành chính đáp ứng yêu cầu công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và lộ trình xây dựng Chính phủ điện tử.

4. Chủ trì, phối hợp các Bộ, ngành, địa phương và cơ quan, tổ chức có liên quan tích hợp thông tin các dịch vụ công trực tuyến của Chính phủ.

5. Phối hợp với các đơn vị thuộc Văn phòng Chính phủ khai thác, tiếp nhận, xử lý, cập nhật đầy đủ, kịp thời các loại thông tin (không thuộc phạm vi bí mật nhà nước) để thực hiện các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định của pháp luật.

6. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức họp báo, tiếp báo chí, trả lời phỏng vấn báo chí của Thủ tướng, Phó Thủ tướng Chính phủ và lãnh đạo Văn phòng Chính phủ; thực hiện nhiệm vụ điểm báo, tổng hợp thông

tin từ báo chí; trình Thủ tướng, Phó Thủ tướng giao các Bộ, ngành, địa phương, cơ quan kiểm tra, báo cáo về vấn đề báo chí nêu; phối hợp các đơn vị liên quan xử lý vấn đề báo nêu theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng, Phó Thủ tướng Chính phủ.

7. Tổ chức quản lý, vận hành Báo Điện tử Chính phủ, Trang tin điện tử Văn phòng Chính phủ và các Trang tin điện tử thành phần khác theo quy định của pháp luật.

8. Tổ chức thực hiện giao lưu, giao ban, đối thoại trực tuyến và các hình thức giao tiếp khác bằng việc ứng dụng công nghệ thông tin truyền thông giữa Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành, địa phương và cơ quan, tổ chức có liên quan với nhân dân.

9. Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân trên internet gửi Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan hành chính nhà nước, chuyển đến các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền và đề nghị giải quyết, trả lời theo quy định của pháp luật.

10. Thiết kế cấu trúc công nghệ, kỹ thuật, mỹ thuật của Cổng Thông tin điện tử Chính phủ và dung lượng kho tài nguyên thông tin dữ liệu trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ; phát triển đa dạng nội dung, hình thức hoạt động và các ứng dụng, sản phẩm, truyền thông đa phương tiện để nâng cao năng lực thông tin, tuyên truyền đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tình hình kinh tế - xã hội, thời sự trong nước và quốc tế; phục vụ có hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

11. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan quản lý, xuất bản, phát hành Công báo in và Công báo điện tử nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

12. Quản lý, vận hành hệ thống thư điện tử công vụ của Chính phủ trên internet, Trung tâm dữ liệu điện tử của Chính phủ và hạ tầng công nghệ, thiết bị kỹ thuật chuyên dùng.

13. Quản lý, thực hiện các dự án đầu tư và xây dựng được giao theo quy định của pháp luật; tham gia tư vấn, thiết kế, thẩm định các đề án, dự án liên quan đến lĩnh vực chuyên môn thuộc hệ thống các trang tin điện tử/cổng thông tin điện tử của các Bộ, ngành, địa phương và cơ quan, tổ chức có liên quan khi có yêu cầu; tham gia thẩm định về chuyên môn, nghiệp vụ của các dự án quan trọng khác do Bộ trưởng, Chủ nhiệm giao.

14. Tổ chức bồi dưỡng, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ hành chính điện tử có liên quan đến hoạt động của Công Thông tin điện tử Chính phủ theo quy định của pháp luật.
15. Nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật nâng cao hiệu quả hoạt động của Công Thông tin điện tử Chính phủ.
16. Thực hiện hợp tác quốc tế trong các lĩnh vực hoạt động của Công Thông tin điện tử Chính phủ theo quy định của pháp luật.
17. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Văn phòng Chính phủ và các cơ quan liên quan đảm bảo bí mật, an toàn mạng, an ninh thông tin của Công Thông tin điện tử Chính phủ.
18. Thực hiện các hoạt động dịch vụ và gia tăng giá trị theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Tài chính, bảo đảm không ảnh hưởng đến nhiệm vụ chính trị được giao.
19. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế; thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ, chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức, người lao động và cộng tác viên theo quy định của pháp luật.
20. Quản lý, sử dụng tài sản được giao; kinh phí được cấp và các nguồn tài chính khác theo quy định của pháp luật.
21. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Chủ nhiệm giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Công Thông tin điện tử Chính phủ có Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc.

Tổng Giám đốc Công Thông tin điện tử Chính phủ (sau đây gọi tắt là Tổng Giám đốc) do Bộ trưởng, Chủ nhiệm bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức; chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng, Chủ nhiệm, Thủ tướng Chính phủ và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Công Thông tin điện tử Chính phủ.

Các Phó Tổng Giám đốc do Bộ trưởng, Chủ nhiệm bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc và Bộ trưởng, Chủ nhiệm về lĩnh vực công tác được phân công.

Tổng Giám đốc hoặc một Phó Tổng Giám đốc Công Thông tin điện tử Chính phủ được phân công kiêm nhiệm Tổng Biên tập Báo Điện tử Chính phủ.

2. Cơ cấu tổ chức

a) Ban Hành chính điện tử và Công báo;

b) Ban Kế hoạch - Tài chính;

c) Văn phòng;

d) Báo Điện tử Chính phủ (Báo Điện tử Chính phủ có cơ quan thường trú tại các thành phố: Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Cần Thơ);

d) Trung tâm Công nghệ và truyền thông đa phương tiện;

e) Trung tâm Dữ liệu điện tử.

Tại khoản này, các đơn vị quy định tại Điều a, b, c là tổ chức hành chính, các đơn vị quy định tại Điều d, d, e là đơn vị sự nghiệp.

Báo Điện tử Chính phủ tổ chức và hoạt động theo mô hình cơ quan báo chí, thông tin, truyền thông; chịu sự quản lý nhà nước về thông tin, truyền thông của Bộ Thông tin và Truyền thông theo quy định của pháp luật.

3. Tùy theo yêu cầu phát triển của Công Thông tin điện tử Chính phủ, Tổng Giám đốc đề nghị Bộ trưởng, Chủ nhiệm trình Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập mới, sáp nhập, giải thể hoặc đổi tên các đơn vị quy định tại Khoản 2 Điều này.

4. Bộ trưởng, Chủ nhiệm quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Báo Điện tử Chính phủ. Tổng Giám đốc quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị còn lại thuộc Công Thông tin điện tử Chính phủ; bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức lãnh đạo các đơn vị thuộc Công Thông tin điện tử Chính phủ theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết, Tổng Giám đốc trình Bộ trưởng, Chủ nhiệm quyết định thành lập một số phòng thuộc các đơn vị quy định tại Khoản 2 Điều này.

5. Biên chế công chức, viên chức của Công Thông tin điện tử Chính phủ do Bộ trưởng, Chủ nhiệm quyết định theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

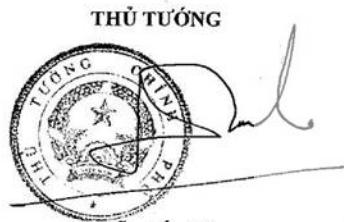
Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 3 năm 2013; thay thế Quyết định số 83/2008/QĐ-TTg ngày 25 tháng 6 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Công Thông tin điện tử Chính phủ.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Tổng Giám đốc Cổng Thông tin điện tử Chính phủ và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCD TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban giám sát tài chính quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, PITg, Cổng TTDT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, TCCB (3b).KN 800



Nguyễn Tân Dũng